

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và bị bãi bỏ
trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn; Thông tư số 15/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật có hiệu lực thi hành.

Bãi bỏ 06 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng được công bố tại Quyết định số 1919/QĐ-BKHHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ

trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ khoa học và công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đưa tin);
- Văn phòng Bộ KH&CN (KSTT);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN
ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TRUNG ƯƠNG			
1.	Thủ tục thẩm định hồ sơ tiêu chuẩn quốc gia.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
2.	Thủ tục thẩm định hồ sơ sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
3.	Thủ tục thẩm định hồ sơ bãi bỏ tiêu chuẩn quốc gia.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia

2. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TRUNG ƯƠNG					
1.	6.000755	Thủ tục thẩm định tiêu chuẩn quốc gia.	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
2.	5.000266	Thủ tục thẩm định hồ sơ sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ tiêu	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày	Tiêu chuẩn Đo	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		chuẩn quốc gia.	16/01/2026	lường chất lượng	lường Chất lượng Quốc gia
3.	5.000267	Thủ tục thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ
4.	5.000268	Thủ tục thẩm định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên ngành.	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ
5.	5.000269	Thủ tục thẩm định hồ sơ sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ
6.	5.000270	Thủ tục đăng ký quy chuẩn kỹ thuật.	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026	Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC BAN HÀNH MỖI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thủ tục thẩm định hồ sơ tiêu chuẩn quốc gia

Trình tự thực hiện	<p>- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi hồ sơ đề nghị thẩm định tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) bằng bản điện tử và 01 bản giấy để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định.</p> <p>- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) xem xét thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có công văn đề nghị bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN.</p> <p>Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với hồ sơ dự thảo TCVN theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN, chuyển tới Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia để xem xét, thông báo kết quả thẩm định.</p> <p>+ Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN theo thông báo kết quả thẩm định, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì xây dựng TCVN có trách nhiệm tiếp thu, xử lý ý kiến, hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN trên cơ sở kết quả thẩm định, gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả thẩm định.</p> <p>Quá thời hạn trên hoặc căn cứ kết luận thẩm định, hồ sơ dự thảo TCVN phải được tổ chức thẩm định lại. Hồ sơ thẩm định lại bao gồm các thành phần hồ sơ cần hoàn thiện theo kết quả thẩm định.</p>
--------------------	--

	<p>- Trường hợp tiêu chuẩn quốc gia được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) xem xét thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có công văn đề nghị bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN.</p> <p>Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với hồ sơ dự thảo TCVN theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN, chuyển tới Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia để xem xét, thông báo kết quả thẩm định.</p> <p>+ Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN theo thông báo kết quả thẩm định, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì xây dựng TCVN có trách nhiệm tiếp thu, xử lý ý kiến, hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN trên cơ sở kết quả thẩm định, gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả thẩm định.</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nộp qua hệ thống bưu chính (địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội).</p> <p>- Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Quyết định giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia cho cơ quan, tổ chức, kèm theo dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đã được phê duyệt;</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia kèm theo bản thuyết minh (theo mẫu tại Phụ lục III, Phụ lục IV Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN); - Bản sao tài liệu gốc được sử dụng làm căn cứ để xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia; các tài liệu tham khảo khác; - Danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân được gửi dự thảo để lấy ý kiến; bản tổng hợp và tiếp thu ý kiến góp ý kèm theo văn bản góp ý (nội dung tiếp thu ý kiến góp ý phải giải trình rõ cơ sở khoa học, thực tiễn đối với từng nội dung không tiếp thu hoặc không đồng ý); - Công văn đề nghị thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Các tài liệu khác có liên quan (nếu có). <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ)
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thông báo kết quả thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu tại phụ lục III Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN. - Thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu tại phụ lục IV Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không có.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.- Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.
---------------------------------------	---

PHỤ LỤC III**DỰ ÁN XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Tên tiêu chuẩn (tên tiêu chuẩn kèm theo tên, số hiệu tiêu chuẩn tham khảo/chấp nhận, hoặc số hiệu TCVN soát xét, nếu có)

2. Phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn (nêu tóm lược phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn)

3. Tổ chức (hoặc cá nhân) đề nghị

Tên tổ chức (cá nhân):

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax:.....E-mail:.....

Tên cơ quan chủ quản: (nếu có).....

4. Tình hình đối tượng tiêu chuẩn trong nước và ngoài nước (nêu tình hình sản xuất, kinh doanh)

5. Lý do và mục đích xây dựng TCVN

- Tiêu chuẩn đáp ứng những mục tiêu nào sau đây:

- | | | | |
|----------------------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| + Thông tin, thông hiểu | <input type="checkbox"/> | + Tiết kiệm | <input type="checkbox"/> |
| + An toàn sức khỏe, môi trường | <input type="checkbox"/> | + Giảm chủng loại | <input type="checkbox"/> |
| + Chức năng công dụng chất lượng | <input type="checkbox"/> | + Các mục đích khác (ghi dưới) | <input type="checkbox"/> |

- Tiêu chuẩn có dùng để chứng nhận không? có không

- Căn cứ

+ Tiêu chuẩn có liên quan đến yêu cầu phát triển KTXH của Nhà nước không? có không

+ Thuộc chương trình nào?

+ Yêu cầu hài hòa tiêu chuẩn (quốc tế và khu vực): có không

6. Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn

- Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn (hoặc sửa đổi bổ sung):

- | | | | |
|---------------------------------|--------------------------|---|--------------------------|
| + Thuật ngữ và định nghĩa | <input type="checkbox"/> | + Tiêu chuẩn cơ bản | <input type="checkbox"/> |
| + Phân loại | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu an toàn vệ sinh | <input type="checkbox"/> |
| + Ký hiệu | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu về môi trường | <input type="checkbox"/> |
| + Thông số và kích thước cơ bản | <input type="checkbox"/> | + Lấy mẫu | <input type="checkbox"/> |
| + Yêu cầu kỹ thuật | <input type="checkbox"/> | + Phương pháp thử và kiểm tra | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về quá trình | <input type="checkbox"/> | + Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về dịch vụ | <input type="checkbox"/> | + Các khía cạnh và yêu cầu khác (ghi cụ thể ở dưới) : | <input type="checkbox"/> |

- Bố cục, nội dung các phần chính của TCVN dự kiến:

- Nhu cầu khảo nghiệm tiêu chuẩn quốc gia trong thực tế: có không
(nếu có, ghi rõ dự kiến nội dung cần khảo nghiệm, quy mô, địa điểm, thời gian khảo nghiệm)

7. Hình thức TCVN, phương thức, tài liệu làm căn cứ xây dựng TCVN

- Hình thức TCVN:

+ Xây dựng mới + Sửa đổi, bổ sung + Thay thế

- Phương thức xây dựng:

+ Chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế + Tham khảo, sử dụng các tài liệu khác

+ Chấp nhận tiêu chuẩn khu vực + Sử dụng kết quả tự nghiên cứu, đánh giá

+ Chấp nhận tiêu chuẩn nước ngoài

- Tài liệu chính làm căn cứ xây dựng TCVN (bản chụp kèm theo)

8. Kiến nghị thành lập Ban kỹ thuật, Tiểu ban kỹ thuật, Tổ biên soạn

9. Cơ quan phối hợp

- Tổ chức, cá nhân xây dựng dự thảo đề nghị:
- Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia có liên quan phải lấy ý kiến:
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải lấy ý kiến:

10. Dự kiến tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian	
		Bắt đầu	Kết thúc
1.	Thành lập tổ soạn thảo		
2.	Biên soạn dự thảo TCVN		
	- Thu thập tài liệu, khảo sát, lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, vận hành, áp dụng thử (nếu có)		
	- Dịch và nghiên cứu các tài liệu chính làm cơ sở cho việc biên soạn tiêu chuẩn quốc gia		
	- Biên soạn dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Gửi lấy ý kiến dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Họp xem xét nội dung dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Biên soạn dự thảo TCVN		
3.	Lấy ý kiến dự thảo TCVN		
4.	Tham vấn		
5.	Hoàn thiện dự thảo TCVN và lập hồ sơ dự thảo TCVN		
6.	Xem xét hồ sơ dự thảo TCVN		

7.	Gửi hồ sơ dự thảo TCVN để thẩm định		
8.	Thẩm định dự thảo TCVN		
9.	Lập hồ sơ TCVN trình duyệt		
10.	Trình duyệt và công bố		

11. Dự toán kinh phí thực hiện

a) Tổng kinh phí dự kiến: trong đó:

- Ngân sách Nhà nước:.....
- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân:
(ghi rõ của tổ chức cá nhân nào, nếu có)
- Nguồn khác:

b) Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện (theo hướng dẫn của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia).

....., ngày tháng năm 20.....

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị dự án

TCVN

Ký tên, đóng dấu (nếu có)

PHỤ LỤC IV
THUYẾT MINH DỰ THẢO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Thông tin chung về dự thảo TCVN

- a) Tên dự thảo TCVN.
- b) Thuộc lĩnh vực.
- c) Phạm vi áp dụng của TCVN.
- d) Mục tiêu của TCVN.
- đ) Cơ quan chủ trì soạn thảo.
- e) Tổ chức tham gia soạn thảo (nếu có).
- g) Phiên bản dự thảo.

2. Nội dung dự thảo TCVN

- a) Đối với TCVN xây dựng mới

DỰ THẢO TCVN	THUYẾT MINH
Quy định 1 ...	Thuyết minh nội dung chính của dự thảo, cơ sở khoa học và thực tiễn và các nội dung khác liên quan (nếu có)
Quy định 2 ...	

- b) Đối với TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế

TCVN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	DỰ THẢO TCVN	THUYẾT MINH
Quy định 1 ...		Thuyết minh nội dung chính của dự thảo, cơ sở khoa học và thực tiễn và các nội dung khác liên quan (nếu có)
Quy định 2 ...		

3. Quá trình xây dựng dự thảo TCVN (đánh giá thực trạng; thu thập, nghiên cứu tài liệu; lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, vận hành, áp dụng thử (nếu có); biên soạn; tham vấn; lấy ý kiến góp ý, xử lý ý kiến góp ý...)

2. Thủ tục thẩm định hồ sơ sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia

<p>Trình tự thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) bằng bản điện tử và 01 bản giấy để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định. - Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) xem xét thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ dự thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung TCVN không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có công văn đề nghị bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ dự thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung TCVN đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN. Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với hồ sơ dự thảo TCVN theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKH-CN, chuyển tới Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia để xem xét, thông báo kết quả thẩm định. + Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ dự thảo đề nghị sửa đổi, bổ sung TCVN theo thông báo kết quả thẩm định, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì xây dựng TCVN có trách nhiệm tiếp thu, xử lý ý kiến, hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN trên cơ sở kết quả thẩm định, gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả thẩm định. Quá thời hạn trên hoặc căn cứ kết luận thẩm định, hồ sơ dự thảo TCVN phải được tổ chức thẩm định lại. Hồ sơ thẩm định lại bao gồm các thành phần hồ sơ cần hoàn thiện theo kết quả thẩm định. - Trường hợp sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) xem xét thẩm
---------------------------	---

	<p>định hồ sơ trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có công văn đề nghị bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ dự thảo TCVN đề nghị thẩm định đáp ứng yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN.</p> <p>Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với hồ sơ dự thảo TCVN theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN, chuyển tới Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia để xem xét, thông báo kết quả thẩm định.</p> <p>+ Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN theo thông báo kết quả thẩm định, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì xây dựng TCVN có trách nhiệm tiếp thu, xử lý ý kiến, hoàn thiện hồ sơ dự thảo TCVN trên cơ sở kết quả thẩm định, gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả thẩm định.</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua hệ thống bưu chính (địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia cho cơ quan, tổ chức, kèm theo dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đã được phê duyệt; - Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia kèm theo bản thuyết minh (theo mẫu tại Phụ lục III, Phụ lục IV Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN);

	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao tài liệu gốc được sử dụng làm căn cứ để xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia; các tài liệu tham khảo khác; - Danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân được gửi dự thảo để lấy ý kiến; bản tổng hợp và tiếp thu ý kiến góp ý kèm theo văn bản góp ý (nội dung tiếp thu ý kiến góp ý phải giải trình rõ cơ sở khoa học, thực tiễn đối với từng nội dung không tiếp thu hoặc không đồng ý); - Công văn đề nghị thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Các tài liệu khác có liên quan (nếu có). <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ).
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thông báo kết quả thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu tại phụ lục III Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN. - Thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu tại phụ lục IV Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không có.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

	<p>-Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.</p>
--	--

PHỤ LỤC III**DỰ ÁN XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Tên tiêu chuẩn (tên tiêu chuẩn kèm theo tên, số hiệu tiêu chuẩn tham khảo/chấp nhận, hoặc số hiệu TCVN soát xét, nếu có)

2. Phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn (nêu tóm lược phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn)

3. Tổ chức (hoặc cá nhân) đề nghị

Tên tổ chức (cá nhân):

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax:.....E-mail:.....

Tên cơ quan chủ quản: (nếu có).....

4. Tình hình đối tượng tiêu chuẩn trong nước và ngoài nước (nêu tình hình sản xuất, kinh doanh)

5. Lý do và mục đích xây dựng TCVN

- Tiêu chuẩn đáp ứng những mục tiêu nào sau đây:

- | | | | |
|----------------------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| + Thông tin, thông hiểu | <input type="checkbox"/> | + Tiết kiệm | <input type="checkbox"/> |
| + An toàn sức khỏe, môi trường | <input type="checkbox"/> | + Giảm chủng loại | <input type="checkbox"/> |
| + Chức năng công dụng chất lượng | <input type="checkbox"/> | + Các mục đích khác (ghi dưới) | <input type="checkbox"/> |

- Tiêu chuẩn có dùng để chứng nhận không? có không

- Căn cứ

+ Tiêu chuẩn có liên quan đến yêu cầu phát triển KTXH của Nhà nước không? có không

+ Thuộc chương trình nào?

+ Yêu cầu hài hòa tiêu chuẩn (quốc tế và khu vực): có không

6. Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn

- Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn (hoặc sửa đổi bổ sung):

- | | | | |
|---------------------------------|--------------------------|---|--------------------------|
| + Thuật ngữ và định nghĩa | <input type="checkbox"/> | + Tiêu chuẩn cơ bản | <input type="checkbox"/> |
| + Phân loại | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu an toàn vệ sinh | <input type="checkbox"/> |
| + Ký hiệu | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu về môi trường | <input type="checkbox"/> |
| + Thông số và kích thước cơ bản | <input type="checkbox"/> | + Lấy mẫu | <input type="checkbox"/> |
| + Yêu cầu kỹ thuật | <input type="checkbox"/> | + Phương pháp thử và kiểm tra | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về quá trình | <input type="checkbox"/> | + Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về dịch vụ | <input type="checkbox"/> | + Các khía cạnh và yêu cầu khác (ghi cụ thể ở dưới) : | <input type="checkbox"/> |

- Bố cục, nội dung các phần chính của TCVN dự kiến:

- Nhu cầu khảo nghiệm tiêu chuẩn quốc gia trong thực tế: có không
(nếu có, ghi rõ dự kiến nội dung cần khảo nghiệm, quy mô, địa điểm, thời gian khảo nghiệm)

7. Hình thức TCVN, phương thức, tài liệu làm căn cứ xây dựng TCVN

- Hình thức TCVN:

+ Xây dựng mới + Sửa đổi, bổ sung + Thay thế

- Phương thức xây dựng:

+ Chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế + Tham khảo, sử dụng các tài liệu khác

+ Chấp nhận tiêu chuẩn khu vực + Sử dụng kết quả tự nghiên cứu, đánh giá

+ Chấp nhận tiêu chuẩn nước ngoài

- Tài liệu chính làm căn cứ xây dựng TCVN (bản chụp kèm theo)

8. Kiến nghị thành lập Ban kỹ thuật, Tiểu ban kỹ thuật, Tổ biên soạn

9. Cơ quan phối hợp

- Tổ chức, cá nhân xây dựng dự thảo đề nghị:
- Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia có liên quan phải lấy ý kiến:
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải lấy ý kiến:

10. Dự kiến tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian	
		Bắt đầu	Kết thúc
1.	Thành lập tổ soạn thảo		
2.	Biên soạn dự thảo TCVN		
	- Thu thập tài liệu, khảo sát, lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, vận hành, áp dụng thử (nếu có)		
	- Dịch và nghiên cứu các tài liệu chính làm cơ sở cho việc biên soạn tiêu chuẩn quốc gia		
	- Biên soạn dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Gửi lấy ý kiến dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Họp xem xét nội dung dự thảo Ban kỹ thuật		
	- Biên soạn dự thảo TCVN		
3.	Lấy ý kiến dự thảo TCVN		
4.	Tham vấn		
5.	Hoàn thiện dự thảo TCVN và lập hồ sơ dự thảo TCVN		
6.	Xem xét hồ sơ dự thảo TCVN		

7.	Gửi hồ sơ dự thảo TCVN để thẩm định		
8.	Thẩm định dự thảo TCVN		
9.	Lập hồ sơ TCVN trình duyệt		
10.	Trình duyệt và công bố		

11. Dự toán kinh phí thực hiện

a) Tổng kinh phí dự kiến: trong đó:

- Ngân sách Nhà nước:.....
- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân:
(ghi rõ của tổ chức cá nhân nào, nếu có)
- Nguồn khác:

b) Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện (theo hướng dẫn của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia).

....., ngày tháng năm 20.....

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị dự án

TCVN

Ký tên, đóng dấu (nếu có)

PHỤ LỤC IV
THUYẾT MINH DỰ THẢO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Thông tin chung về dự thảo TCVN

- a) Tên dự thảo TCVN.
- b) Thuộc lĩnh vực.
- c) Phạm vi áp dụng của TCVN.
- d) Mục tiêu của TCVN.
- đ) Cơ quan chủ trì soạn thảo.
- e) Tổ chức tham gia soạn thảo (nếu có).
- g) Phiên bản dự thảo.

2. Nội dung dự thảo TCVN

- a) Đối với TCVN xây dựng mới

DỰ THẢO TCVN	THUYẾT MINH
Quy định 1 ...	Thuyết minh nội dung chính của dự thảo, cơ sở khoa học và thực tiễn và các nội dung khác liên quan (nếu có)
Quy định 2 ...	

- b) Đối với TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế

TCVN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	DỰ THẢO TCVN	THUYẾT MINH
Quy định 1 ...		Thuyết minh nội dung chính của dự thảo, cơ sở khoa học và thực tiễn và các nội dung khác liên quan (nếu có)
Quy định 2 ...		

3. Quá trình xây dựng dự thảo TCVN (đánh giá thực trạng; thu thập, nghiên cứu tài liệu; lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, vận hành, áp dụng thử (nếu có); biên soạn; tham vấn; lấy ý kiến góp ý, xử lý ý kiến góp ý...)

3. Thủ tục thẩm định hồ sơ bãi bỏ tiêu chuẩn quốc gia

Trình tự thực hiện	<p>- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi hồ sơ đề nghị bãi bỏ tiêu chuẩn quốc gia bằng bản điện tử và 01 bản giấy để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định.</p> <p>- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị bãi bỏ tiêu chuẩn quốc gia; trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thẩm định và dự thảo quyết định bãi bỏ để xem xét, quyết định trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
Cách thức thực hiện	<p>- Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Nộp qua hệ thống bưu chính (địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội).</p> <p>- Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).</p>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản TCVN đề nghị bãi bỏ; - Văn bản đề nghị của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (nêu rõ lý do, cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học); - Ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan; - Các tài liệu khác liên quan (nếu có). <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ).
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thông báo kết quả thẩm định hồ sơ bãi bỏ TCVN
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không có.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không thuộc trường hợp thay thế TCVN tại mục 2.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</p> <p>- Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.</p>